

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH LONG AN

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày 03-12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KT, TỈNH LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lâm Thị Kim Xuyên

Bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã KT, tỉnh LA.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã KT, tỉnh LA tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường An - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã KT, tỉnh LA xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh TS, sinh năm 1994, tại huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An. Nơi cư trú: Ấp 2, xã Thạnh Trị, thị xã KT, tỉnh LA; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Việt Phương, sinh năm 1964 và bà Vũ Thị Minh Thanh, sinh năm 1965; Anh chị, em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1992; có vợ tên Nguyễn Thị Kim Vàng (đã ly hôn); con có 01 người sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Nguyễn VP, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 3, xã Thạnh Trị, thị xã KT, tỉnh LA.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Nguyễn Thành Phúc, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Gò Dưa, xã Bình Hiệp, thị xã KT, LA.

+ Ông Ngô Văn Minh, sinh năm 1990 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 1, phường 2, thị xã KT, LA.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Ông Trần Văn Kim, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 2, xã Thanh Trì, thị xã KT, LA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 29 tháng 6 năm 2021, Pha gặp Sang tại ngã tư Bình Hiệp, ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp, thị xã KT, tỉnh LA, do không có tiền tiêu xài nên Sang nảy sinh ý định mượn điện thoại của Pha đi cầm lấy tiền tiêu xài. Sang mượn điện thoại di động hiệu Samsung A21S, màu đen của Pha để sử dụng, Pha đồng ý. Sau đó, Sang nhờ Trần Văn Kim chở Sang đi cầm ở cửa hàng điện thoại Văn Thành 2 của Nguyễn Thành Phúc với giá 1.000.000 đồng.

Lần thứ 2: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 30 tháng 6 năm 2021, Pha đang ngồi uống nước tại quán Luxus ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp, thị xã KT, tỉnh LA thì gặp Sang. Do không có tiền tiêu xài nên Sang nảy sinh ý định mượn xe mô tô của Pha đi cầm lấy tiền cá độ bóng đá và tiêu xài cá nhân. Sang hỏi mượn xe mô tô hiệu Sirius màu trắng xanh, biển kiểm soát 62U1-157.94 của Pha nói dối để đi Trung tâm thị xã Kiến Tường thăm vợ con rồi quay lại trả, Pha đồng ý. Sau khi nhận tài sản, Sang đem mô tô đi cầm cho Ngô Văn Minh 4.000.000 đồng. Sang thừa nhận với Pha đem xe mô tô đi cầm và hứa chuộc lại nhưng không thực hiện. Ngày 16 tháng 7 năm 2021, Pha tố cáo hành vi của Sang.

Tang vật tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu Sirius màu trắng xanh, biển kiểm soát 62U1-157.94, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Nguyễn VP.

Tang vật không thu giữ được: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21S, màu đen do Sang cầm bị mất giấy cầm đồ nên không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐ-ĐGTS ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Kiến Tường kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng xanh, biển kiểm soát 62U1-157.94 có giá trị 17.600.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐ-ĐGTS ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Kiến Tường kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21S có giá trị 2.955.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Pha yêu cầu bị cáo Sang bồi thường 3.000.000 đồng, Sang chưa bồi thường. Ông Ngô Văn Minh người nhận cầm xe yêu cầu Sang trả 4.000.000 đồng, Sang chưa trả.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSKT ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã KT, tỉnh LA truy tố bị cáo Đinh TS về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Đinh TS gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Đinh TS phạm tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, Điều 51, điểm g, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh TS từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Đinh TS bồi thường cho người bị hại Nguyễn VP 3.000.000 đồng, buộc bị cáo Đinh TS trả lại cho Ngô Văn Minh 4.000.000 đồng.

Về vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Sirius màu trắng xanh, biển kiểm soát 62U1-157.94 đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập xem xét. 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21S, màu đen do Sang cầm bị mất giấy cầm đồ nên không thu hồi được.

Đối với Nguyễn Thành Phúc cầm điện thoại của Sang, Trần Văn Kim chở Sang đi cầm điện thoại, Ngô Văn Minh cầm xe mô tô nhưng không biết tài sản là do Sang phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm liên quan đối với Phúc, Kim và Minh.

Về án phí: Buộc bị cáo Sang chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Sang không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo Sang đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên áp dụng Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đình TS trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, bản tường trình, kết luận định giá và phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Nhận thấy: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 29 tháng 6 năm 2021, Pha gặp Sang tại ngã tư Bình Hiệp, ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp, thị xã KT, tỉnh LA, Sang nảy sinh ý định mượn điện thoại của Pha đi cầm lấy tiền tiêu xài. Sang mượn điện thoại di động hiệu Samsung A21S, màu đen của Pha để sử dụng, Pha đồng ý. Sau đó, Sang nhờ Trần Văn Kim chở Sang đi cầm ở cửa hàng điện thoại Văn Thành 2 của Nguyễn Thành Phúc với giá 1.000.000 đồng.

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 30 tháng 6 năm 2021, Sang nảy sinh ý định mượn xe mô tô của Pha đi cầm lấy tiền cá độ bóng đá và tiêu xài cá nhân. Sang hỏi mượn xe mô tô hiệu Sirius màu trắng xanh, biển kiểm soát 62U1-157.94 của Pha nói dối để đi Trung tâm thị xã Kiến Tường thăm vợ con rồi quay lại trả, Pha đồng ý. Sang đem xe mô tô đi cầm cho Ngô Văn Minh 4.000.000 đồng.

[3] Hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc dùng thủ đoạn gian dối để đưa ra thông tin không đúng sự thật, tạo niềm tin dối với bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản của họ là vi phạm pháp luật, do lười lao động, muốn có tiền tiêu sài nên cố ý thực hiện và đã chiếm đoạt điện thoại, xe mô tô của người bị hại.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Sang phạm tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã KT, tỉnh LA truy tố bị cáo Đình TS với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo Sang có tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó khi quyết định hình phạt có xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Sirius màu trắng xanh, biển kiểm soát 62U1-157.94 đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập xem xét; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21S, màu đen do Sang cầm bị mất giấy cầm đồ, không thu hồi được.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Pha yêu cầu Sang bồi thường 3.000.000 đồng, Ngô Văn Minh yêu cầu Sang trả lại 4.000.000 đồng. Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự cần buộc bị cáo Sang bồi thường 3.000.000 đồng cho bị hại Pha và buộc bị cáo Sang hoàn trả 4.000.000 đồng cho Ngô Văn Minh là phù hợp.

[7] Đối với Nguyễn Thành Phúc cầm điện thoại của Sang, Trần Văn Kim chở Sang đi cầm điện thoại, Ngô Văn Minh cầm xe mô tô nhưng không biết tài sản là do Sang phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm liên quan với Phúc, Kim và Minh.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Sang phải chịu tiền án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đinh TS phạm tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng các Điều 38; Điều 48, Điều 50; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh TS 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Đinh TS bồi thường cho người bị hại Nguyễn VP số tiền 3.000.000 (ba triệu đồng). Buộc bị cáo Đinh TS hoàn trả cho ông Ngô Văn Minh số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Trường hợp bị cáo chậm thi hành số tiền trên thì phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm b Điều 24, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh TS phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và **350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.**

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Kim Xuyên Nguyễn Thị Hiền

Nguyễn Vũ Khanh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- VKSND tỉnh Long An;
- Chi cục THADS thị xã Kiến Tường;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Khanh

